

Vấn đề thiếu cây xanh ở Thành Phố Hồ Chí Minh: góc nhìn từ quản lý đô thị và ý thức xã hội

The lack of green area in Ho Chi Minh City: perspectives from urban management and social consciousness

KTS. Lê Việt Nhân^{1,*}, TS.KTS. Nguyễn Bảo Thành², TS.KTS. Đỗ Phú Hưng²

^{1,2} Khoa Kiến Trúc, Trường Đại Học Văn Lang;

¹ Công ty thiết kế Kume Design Asia

*Email: vietnhan2211@gmail.com

■Nhận bài: 08/07/2024 ■Sửa bài: 15/08/2024 ■Duyệt đăng: 11/09/2024

TÓM TẮT

Bài viết phân tích về tình trạng thiếu cây xanh tại Thành phố Hồ Chí Minh, một vấn đề cấp bách ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường, bộ mặt đô thị và chất lượng cuộc sống của người dân. Nghiên cứu sẽ phân tích lịch sử quy hoạch và phát triển mảng xanh thành phố qua từng giai đoạn, cùng với đó là so sánh các chỉ tiêu về mảng xanh đô thị giữa Thành phố Hồ Chí Minh và một số đô thị có nét tương đồng trong nước và trên thế giới để làm rõ tình hình hiện tại. Ngoài ra, để có cái nhìn toàn diện về nguyên nhân của vấn đề, nghiên cứu cũng tìm hiểu sự mâu thuẫn trong ý thức và nhu cầu xã hội của người dân đối với cây xanh. Qua các phân tích đã nêu, mục tiêu là xác định nguyên nhân chính của tình trạng thiếu cây xanh trong đô thị hiện nay, nhằm phục vụ cho các nghiên cứu và định hướng phát triển trong tương lai.

Từ khóa: Cây xanh, đô thị, mâu thuẫn, môi trường, nhu cầu, quy hoạch, thành phố Hồ Chí Minh, thiếu mảng xanh, ý thức xã hội

ABSTRACT

The article analyzes the lack of trees in Ho Chi Minh City. This urgent problem seriously affects the environment, urban appearance, and people's quality of life. Through examining the history of planning and developing the city's green areas through each period, along with comparing the indicators of urban green areas between Ho Chi Minh City and some metropolitan areas with similarities in the country and around the world to clarify the current situation. In addition, to have a comprehensive view of the cause of the problem, the research also explores the contradictions in people's awareness and social need for trees. The above analysis aims to clarify the leading cause of the current lack of trees in urban areas, to serve future research and development directions.

Keywords: Plants, urban, conflict, environment, planning, Ho Chi Minh City, lack of green space, social awareness

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thành phố Hồ Chí Minh đang phải đối mặt với thách thức lớn về việc bảo vệ môi trường do tốc độ đô thị hóa nhanh chóng. Vấn đề thiếu cây xanh đã trở thành một điểm nóng gây tranh cãi và lo ngại. Với dân số đông và quá trình đô thị hóa mạnh mẽ, thành phố đang phải đối diện với những hệ lụy tiêu cực như

ô nhiễm không khí, nhiệt độ cao hơn và thiếu không gian xanh công cộng.

Sự quan tâm của cộng đồng đang tăng cao, đặc biệt là khi các dự án phát triển đô thị thường liên quan đến việc đốn hạ cây xanh. Mỗi khi cây xanh bị chặt để làm đường hoặc công trình mới, dư luận luôn phản đối vì họ coi đó không chỉ là mất mát về mặt thẩm mỹ mà còn ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống.

Chính quyền địa phương đã đề ra các kế hoạch và chương trình trồng cây mới để cải thiện tình hình. Tuy nhiên, hiệu quả của những nỗ lực này vẫn còn chưa rõ ràng vì cây mới trồng cần thời gian để phát triển và không thể thay thế ngay lập tức những lợi ích mà cây lâu năm mang lại. Điều này khiến việc đánh giá tác động tích cực của các chương trình trở nên khó khăn, trong khi dân số và hoạt động xây dựng vẫn tiếp tục tăng lên, tạo áp lực lớn lên mảng xanh đô thị. Việc phản đối chính quyền về tình trạng mất mát cây xanh thường là phản ứng tự nhiên của người dân, nhưng để giải quyết vấn đề này cần nhìn vào nhiều khía cạnh. Quá trình đô thị hóa liên quan đến nhiều bên, từ chính phủ đến doanh nghiệp và cả cộng đồng. Để giải quyết triệt để, chúng ta cần xem xét kỹ lưỡng nguyên nhân từ quy hoạch đến thực thi và giám sát, cũng như tăng cường nhận thức và trách nhiệm cá nhân và tổ chức trong việc bảo vệ môi trường sống.

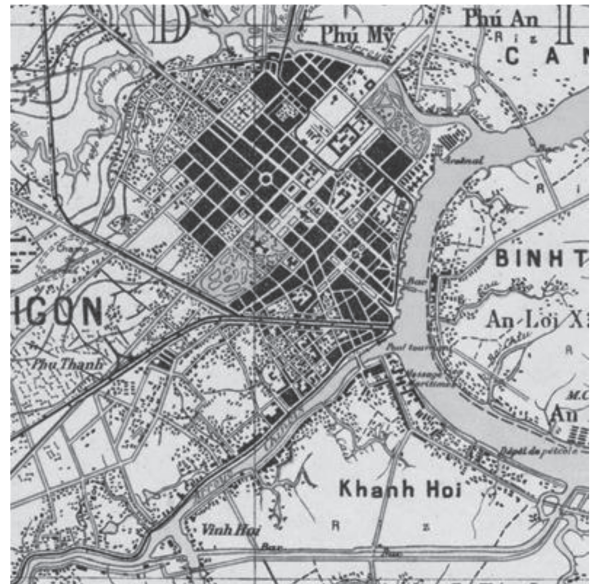
Để hiểu rõ hơn về vấn đề, bài viết sẽ chia làm hai phần, đầu tiên đi từ quan điểm tổng thể, khám phá lịch sử quy hoạch và phát triển mảng xanh của thành phố để hiểu rõ hơn về tình trạng hiện tại và hiệu quả của các biện pháp đã áp dụng. Tiếp theo là đánh giá từ góc độ của người dân, để hiểu rõ nhu cầu và mâu thuẫn trong quan điểm khi chọn giữa cây xanh và lợi ích kinh tế ngắn hạn.

Về phương pháp nghiên cứu và thu thập dữ liệu, bài viết sẽ dựa trên phân tích và đánh giá dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau như tài liệu lịch sử, báo cáo từ các cơ quan chức năng và đơn vị chuyên môn liên quan. Điều này giúp đưa ra cái nhìn toàn diện và khách quan về vấn đề thiếu hụt cây xanh và góp phần cho các nghiên cứu tìm ra giải pháp phù hợp cho thành phố trong tương lai. Các hình ảnh hiện trạng được chụp bởi chính tác giả và ảnh vệ tinh lấy từ Google Earth.

2. LỊCH SỬ VÀ THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CÂY XANH TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

2.1 Giai đoạn trước 1975

Trong thời kỳ trước năm 1954, TP.HCM, được biết đến với tên gọi Sài Gòn, đã chịu ảnh hưởng lớn từ phương pháp quy hoạch đô thị của người Pháp. Chính quyền thuộc địa đã thực hiện nhiều dự án quy hoạch, trong đó việc phát triển mảng xanh được coi là một yếu tố thiết yếu để tạo ra không gian sống thoáng đãng và dễ chịu giữa khí hậu nóng ẩm nhiệt đới.



Hình 1. Bản đồ Sài Gòn năm 1911

[Nguồn: Service géographique de l'Indo-Chine]



Hình 2. Bản đồ Sài Gòn năm 1959

[Nguồn: Nha Dư Địa Quốc Gia]

Một trong những công viên lịch sử và nổi tiếng nhất của thành phố chính là Thảo Cầm Viên, được khai trương vào năm 1864, kết

hợp giữa công viên và vườn thú. Không chỉ là nơi bảo tồn các loài động thực vật quý hiếm, Thảo Cầm Viên còn mang lại một không gian xanh lớn giữa lòng thành phố. Công viên này trở thành điểm đến yêu thích của cả cư dân lẫn khách du lịch, đóng góp đáng kể vào việc cải thiện chất lượng không khí và cảnh quan đô thị.

Bên cạnh đó, Vườn Tao Đàn, được hình thành vào năm 1869, là một công viên rộng lớn với cây cổ thụ và thảm cỏ xanh, là địa điểm tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, thể thao và giải trí. Hơn nữa, các đại lộ chính như đường Norodom (nay là đường Lê Duẩn) cũng được trồng đa dạng cây xanh, tạo bóng mát và làm phong phú thêm cảnh quan đô thị.

Sau khi Pháp rút lui khỏi Việt Nam, chính quyền Sài Gòn tiếp tục duy trì và phát triển thêm các khu vực mảng xanh đô thị. Tuy nhiên, do sự gia tăng dân số nhanh chóng

cùng quá trình đô thị hóa mạnh mẽ, diện tích cây xanh không có sự mở rộng đáng kể. Nhiều khu vực cây xanh đã bị chuyển đổi mục đích sử dụng để phục vụ nhu cầu phát triển đô thị, dẫn đến việc thu hẹp không gian xanh

2.2 Giai đoạn sau năm 1975

Kể từ năm 1975, Thành phố Hồ Chí Minh đã trải qua nhiều biến động trong quy hoạch đô thị khi đất nước thống nhất. Trong những năm đầu sau giải phóng, vì nguồn lực còn hạn chế, việc duy trì và mở rộng mảng xanh đô thị chưa được chú trọng đúng mức. Tuy nhiên, với sự phát triển của thành phố và ý thức ngày càng cao về tầm quan trọng của mảng xanh, chính quyền đã bắt đầu chú ý hơn đến việc phục hồi và phát triển mảng xanh từ thập kỷ 90. Trong giai đoạn này, nhiều diện tích cây xanh công cộng đã được hình thành, bao gồm một số công viên tiêu biểu như thống kê tại Bảng 1.

Bảng 1: Thống kê các công viên lớn hình thành trong giai đoạn [1975-2000
 Nguồn: Wikipedia]

| Công Viên | Năm | Diện Tích (ha) | Địa Chỉ | Mô Tả |
|---------------|------|----------------|------------------------------------|--|
| 23 tháng 9 | 1975 | 9,46 | Đường Lê Lai, Quận 1 | Công viên 23 tháng 9 được xây dựng trên nền ga xe lửa Sài Gòn cũ, phục vụ cho các hoạt động vui chơi và tổ chức sự kiện. |
| Gia Định | 1978 | 32,1 | Đường Hoàng Minh Giám, Quận Gò Vấp | Công viên Gia Định là một trong những công viên lớn nhất TP.HCM, được xây dựng sau khi sân golf cũ ngưng hoạt động. |
| Lê Văn Tám | 1983 | 6,3 | Đường Võ Thị Sáu, Quận 1 | Công viên được xây dựng trên khu đất nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi cũ, hiện nay là nơi vui chơi, tập thể dục cho người dân. |
| Phú Lâm | 1985 | 11 | Đường Kinh Dương Vương, Quận 6 | Công viên Phú Lâm được xây dựng nhằm phục vụ nhu cầu giải trí và thể dục thể thao của người dân khu vực quận 6. |
| Hoàng Văn Thụ | 1989 | 10 | Đường Hoàng Văn Thụ, Quận Tân Bình | Công viên này được đặt tên theo người anh hùng Hoàng Văn Thụ, là nơi tổ chức nhiều hoạt động văn hóa và thể thao. |
| Lê Thị Riêng | 1990 | 8,5 | Đường Cách Mạng Tháng Tám, Quận 10 | Công viên này được xây dựng để tưởng nhớ anh hùng Lê Thị Riêng và phục vụ nhu cầu giải trí của người dân. |

Tuy nhiên, dù đã có nhiều nỗ lực, việc duy trì và phát triển mảng xanh tại TP.HCM vẫn gặp nhiều khó khăn. Sự gia tăng dân số và áp lực từ quá trình đô thị hóa mạnh mẽ yêu cầu chính quyền thành phố tiếp tục tìm kiếm các giải pháp hiệu quả nhằm bảo vệ và phát triển không gian xanh, nhằm đảm bảo chất lượng cuộc sống cho người dân.



Hình 3. Bản đồ Thành Phố Hồ Chí Minh năm 1990 [Nguồn: Trường Đại học Bách Khoa TP.HCM]

2.3 Giai đoạn hiện nay

Theo dữ liệu từ Sở Xây dựng TP.HCM, tổng diện tích công viên công cộng ở thành phố chỉ đạt khoảng 535 ha vào năm 2020, trong khi theo quy hoạch, diện tích cần thiết đến năm 2020 là 1.200 ha. Điều này phản ánh sự chênh lệch lớn giữa thực tế và mục tiêu quy hoạch, ảnh hưởng đến chất lượng không gian sống của cư dân. Các công viên lớn như Thảo Cầm Viên, công viên 23/9 và công viên Gia Định vẫn giữ vai trò quan trọng trong việc cung cấp mảng xanh, nhưng diện tích cũng như chất lượng cây xanh cần phải nâng cao để đáp ứng nhu cầu ngày càng gia tăng.

Song song với đó, thành phố đã triển khai nhiều dự án trồng cây xanh trên các tuyến đường lớn như xa lộ Hà Nội và đại lộ Đông Tây. Những dự án này không chỉ nhằm mục đích cải thiện cảnh quan đô thị mà còn giúp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tạo ra không gian sống xanh cho cư dân.

Hệ thống công viên công cộng chủ yếu tập trung ở các quận nội thành, trong khi các quận ngoại thành lại ghi nhận mật độ công viên công cộng thấp, thậm chí có một số quận huyện hoàn toàn không có công viên công cộng nào. Mặc dù công viên công cộng tập trung nhiều tại trung tâm, nhưng diện tích vẫn không đủ để đáp ứng nhu cầu của người dân. Hơn nữa, diện tích này đang dần bị thu hẹp do tình trạng lấn chiếm trái phép và các dự án xây dựng công viên bị kéo dài. [1]

Với diện tích đô thị lên tới 2095 km² và dân số khoảng 9 triệu người, TP.HCM chỉ có 900 ha diện tích cây xanh, tương đương với khoảng 1 m² cây xanh mỗi người [2]. So với các thành phố khác cả trong và ngoài nước, con số này thể hiện một sự thiếu hụt nghiêm trọng về không gian xanh. Điều này càng trở nên rõ ràng hơn khi so sánh với các thành phố trong nước như Đà Nẵng (6,6 m²/người) và Cần Thơ (5,0 m²/người), hay những đô thị lớn trong khu vực như Bangkok (3,3 m²/người), và đặc biệt là các thành phố phát triển như Singapore (66 m²/người) và Bắc Kinh (15 m²/người).

Bảng 2: So sánh các chỉ tiêu cây xanh công cộng của Thành phố Hồ Chí Minh với một số đô thị trong nước và thế giới [Nguồn: UBND TP.HCM, Tổng cục thống kê, Wikipedia]

| Thành phố | Diện tích đô thị (km ²) | Dân số (triệu người) | Diện tích cây xanh (ha) | Diện tích cây xanh trên đầu người (m ² /người) |
|-----------|-------------------------------------|----------------------|-------------------------|---|
| TP.HCM | 2095 | 9.0 | 900 | 1 |
| Đà Nẵng | 1285 | 1.1 | 790 | 6.6 |
| Cần Thơ | 1409 | 1.2 | 620 | 5.0 |
| Singapore | 728.6 | 5.7 | 2160 | 66.0 |
| Bangkok | 1569 | 10.7 | 3200 | 3.3 |
| Bắc Kinh | 16410 | 21.5 | 18800 | 15.0 |

Dự báo rằng đến năm 2040, dân số TP.HCM sẽ đạt khoảng 13-14 triệu người, với

các biện pháp điều chỉnh quy hoạch hiện tại thì diện tích cây xanh công cộng có thể tăng lên 6877 ha, tương đương khoảng 5,29 m²/người[3]. Dù có sự cải thiện nhưng đây vẫn là con số rất thấp so với các đô thị đã đề cập. Với tốc độ tăng dân số cao nhất cả nước, TP.HCM ghi nhận 2,43% vào năm 2022[4], việc các kế hoạch hiện tại khó có thể đáp ứng kịp nhu cầu về diện tích cây xanh của cư dân là một thách thức lớn.

Sự gia tăng dân số cũng kéo theo một hệ quả khác cản trở nỗ lực phát triển mảng xanh công cộng, đó là sự phát triển không kiểm soát của thị trường bất động sản. Khi giá đất vượt quá khả năng chi trả, chi phí bồi thường giải tỏa trở thành rào cản lớn đối với việc thực hiện các dự án quy hoạch. Hệ quả là không chỉ ảnh hưởng đến không gian xanh công cộng, mà còn gây khó khăn cho việc xây dựng các khu dân cư mới được quy hoạch bài bản với cây xanh.

Các quận ngoại thành, vốn trước đây được bảo vệ vi khí hậu nhờ vào cây xanh từ đất nông nghiệp hoặc các khu đất vườn cá nhân, giờ đây lại không được chú trọng đến mảng xanh đô thị. Khi các mảng xanh cá nhân biến mất mà mảng xanh đô thị chưa kịp xuất hiện, điều này đã dẫn đến sự suy giảm vi khí hậu ở các quận mới phát triển khi so với các quận trung tâm với hệ thống mảng xanh đã có từ trước.



Hình 4. Một khu vực ở xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn với đa số diện tích cây xanh thuộc đất sở hữu cá nhân [Nguồn: Google Maps]



Hình 5. Một khu vực thuộc P.12, Quận Tân Bình, hoàn toàn không có cây xanh cá nhân và cây xanh công cộng [Nguồn: Google Maps]



Hình 6. Phường Bến Nghé, Quận 1 với hệ thống cây xanh công cộng thừa hưởng từ các giai đoạn trước [Nguồn: Google Maps]

Có thể kết luận rằng ba yếu tố chính: tốc độ đô thị hóa, gia tăng dân số và giá bất động sản leo thang quá nhanh đang khiến cho các khu vực từng là ngoại ô hoặc nông thôn chuyển mình thành đô thị nhanh hơn khả năng quản lý của bộ máy nhà nước, dẫn đến tình trạng quy hoạch mảng xanh công cộng không kịp thời. Các dự án này thường xuyên bị đình trệ hoặc thậm chí không thể thực hiện do vấn đề bồi thường giải tỏa đã vượt quá khả năng cho phép.

3. KẾT QUẢ PHÂN TÍCH Ý THỨC XÃ HỘI ĐỐI VỚI CÂY XANH TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

3.1 Từ cái chung đến cái riêng

Có sự xung đột giữa nhu cầu riêng và lợi

ích chung. Từ những phân tích trước đó, chúng ta đã nhận diện được nguyên nhân gây ra sự thiếu hụt mảng xanh công cộng tại TP.HCM. Tuy nhiên, trong hệ sinh thái đô thị, cây xanh bên trong các đơn vị ở, khu dân cư và trong các công trình cũng đóng vai trò vô cùng quan trọng bên cạnh cây xanh công cộng.

Đáng lo ngại là loại cây xanh này đang bị xem nhẹ bởi cả chính quyền lẫn người dân. Luật đất đai từ năm 1987 đến nay vẫn chưa kiểm soát hiệu quả tình trạng chia lô nhà phố và nhà trong hẻm tự phát, khiến cho phần lớn diện tích TP.HCM bị chiếm lĩnh bởi hình thức nhà ở này^[5]. Điều này đã ăn sâu vào tiềm

thức của người dân về sở hữu bất động sản, và chính đây là một trong những nguyên nhân tiếp theo dẫn đến tình trạng thiếu cây xanh trong thành phố.

Nhà phố thường là sự lựa chọn hàng đầu của nhiều gia đình Việt Nam vì phản ánh nhu cầu của gia đình đa thế hệ và khả năng mở rộng, cải tạo theo thời gian. Việc sở hữu một mảnh đất để xây dựng ngôi nhà được coi là biểu tượng của sự ổn định và thành công. Tuy nhiên, các khu nhà phố hiện nay thường thiếu không gian xanh do việc xây dựng quá tận dụng diện tích đất, khiến cho không gian công cộng và cây xanh bị giảm đi đáng kể.



a) Khu dân cư quanh đường Võ Duy Ninh



b) Khu dân cư Saigon Pearl

Hình 7. Hình ảnh đối lập về lượng cây xanh bên trong khu ở, từ 2 bên đường Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, Quận Bình Thạnh [Nguồn: Tác giả, 2024]

Khi bước vào bên trong nhà phố, bạn sẽ thấy rằng hầu hết diện tích đất đã được sử dụng, thậm chí các ban công cũng thường bị thu hẹp. Điều này tạo ra một không gian đô thị không còn thoáng đãng và thiếu cây xanh. Việc giảm diện tích cây xanh và không gian mở là để tạo thêm không gian kinh doanh và tăng lợi nhuận từ bất động sản. Trong khi đó, các khu chung cư sẽ được phát triển theo chiều cao và giới hạn mật độ xây dựng để tạo ra không gian rộng lớn cho các tiện ích công cộng và cảnh quan. Các quy chuẩn về diện tích cây xanh cũng được đặt ra, ví dụ như yêu cầu 20% diện tích đất của công trình phải là cây xanh và mỗi người phải có ít nhất 1-2m² cây xanh^[6]. Điều này giúp các khu dân cư chung cư ở trung tâm

thành phố Hồ Chí Minh như Phú Mỹ Hưng - Quận 7, Vinhomes Central Park - Quận Bình Thạnh có đủ không gian để phát triển các khu vườn xanh và công viên, thu hút cả cư dân nội thành và du khách từ bên ngoài.

Trước sự đô thị hóa nhanh chóng và sự phát triển của các khu đô thị mới, nhiều người chọn chung cư làm lựa chọn tài chính hợp lý và phù hợp với lối sống hiện đại. Tuy nhiên, theo thống kê, chỉ có khoảng 8,2% dân số TP.HCM sống trong chung cư vào năm 2019^[7], phần còn lại chủ yếu là nhà riêng, trong đó nhà phố chiếm đa số. Con số đó đã nói lên 2 vấn đề:

Trước tiên, sự phát triển của nhà ở chung cư đang diễn ra khá chậm chạp do nhiều yếu

tổ như rào cản pháp lý, chi phí xây dựng cao và vị trí địa lý không thuận lợi. Hiện tại, các quy định quản lý có phần lỏng lẻo hơn đối với nhà phố so với chung cư, điều này khiến cho việc xây dựng chung cư gặp nhiều khó khăn hơn. Về mặt chi phí và vị trí, giá đất quá cao đã khiến cho các dự án chung cư khó có thể được triển khai gần trung tâm thành phố, buộc phải di chuyển ra xa hơn, trong khi đất trung tâm lại dành cho các nhà phố hiện hữu. Một số dự án chung cư mới gần trung tâm thường được xây dựng trên nền những kho xưởng cũ, điển hình như chung cư Rivergate Residence

hay Masteri Millenium.

Tiếp theo, xã hội vẫn có xu hướng ưa chuộng nhà phố hơn là chung cư. Do thiếu hiểu biết về chung cư, phần đông người dân tại TP.HCM thường chọn một ngôi nhà nhỏ trong hẻm, mặc dù thiếu cây xanh và ánh sáng, thay vì lựa chọn sống trong chung cư. Thậm chí, một số người còn nhầm lẫn rằng cây xanh trong khuôn viên chung cư là cây công cộng và có thể tự do sử dụng, trong khi thực tế chúng thuộc quyền sở hữu riêng của cộng đồng cư dân trong chung cư đó.



Hình 8. Chung cư City Garden – một trong những mảng xanh hiếm hoi giữa rừng bê tông tại quận Bình Thạnh [Nguồn: Tác giả, 2024]

3.2 Nhu cầu xã hội đối với cây xanh

Về nhu cầu xã hội đối với cây xanh, vào những ngày cuối tuần, các khu vực công viên như Tao Đàn, Thảo Cầm Viên, Hồ Bán Nguyệt và Công viên Vinhomes Central Park luôn thu hút đông đảo người dân đến thư giãn và giải trí. Điều này cho thấy nhu cầu mạnh mẽ của xã hội về không gian xanh trong đô thị. Trong bối cảnh đô thị ngày càng trở nên chật chội và ô nhiễm, không gian xanh đóng vai trò như một lá phổi, cung cấp không khí trong lành và là nơi để người dân tránh xa sự ồn ào của thành phố. Người dân không chỉ cần một nơi để ở mà còn cần không gian để hít thở, tạo dựng cộng đồng và gắn kết xã hội.

Ngoài ra, từ câu chuyện số lượng cây

xanh đang ngày càng giảm ở TP.HCM, việc có diện tích cây xanh đã trở thành một yếu tố quan trọng trong việc quảng cáo các dự án bất động sản.

Các dự án cao cấp như Eco Green Saigon, Eco Village Saigon River và Gamuda Land Eaton Park đã sử dụng chiến lược này để thu hút khách hàng và tăng giá trị cho bất động sản của họ. Tên của các dự án hiện nay ở TP.HCM và khu vực lân cận thường xuất hiện các từ như Green, Park, Eco, Garden liên quan đến thiên nhiên.

Có phải cây xanh từ một nhu cầu cơ bản, giờ đây đã trở thành đặc quyền chỉ dành cho người giàu là câu hỏi khó trả lời cho chính quyền.

3.3 Ý thức cộng đồng đối với cây xanh

Mặc dù cộng đồng rất cần không gian xanh, nhưng nhiều người lại cho rằng việc bảo vệ cây xanh là trách nhiệm chính của chính quyền mà không nhận thức được vai trò quan trọng của bản thân trong việc duy trì môi trường sống. Điều này gây ra nhiều thách thức trong quản lý đô thị và có thể phân tích qua 2 nguyên nhân chính:

Thứ nhất là vấn đề tuyên truyền và giáo dục nhận thức của cộng đồng. Người dân có thể chưa được thông tin đầy đủ về lợi ích mà cây xanh mang lại cho môi trường sống, sức khỏe cộng đồng và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu. Họ cũng có thể không hiểu rõ về tình hình cây xanh của thành phố và các biện pháp cụ thể của chính quyền trong việc bảo vệ cây xanh.

Việc người dân chỉ trích chính quyền khi cây xanh bị chặt để làm đường là một ví dụ điển hình. Thậm chí tại nhà của họ, không gian xanh cũng không được quan tâm hoặc phát triển. Điều này cho thấy sự thiếu nhận thức về tầm quan trọng của việc mỗi người đóng góp vào việc bảo vệ môi trường sống chung.

Dù có những tuyến đường mới như Mai Chí Thọ hay Nguyễn Văn Linh được phát triển với không gian xanh tốt hơn, thường ít nhận được sự quan tâm từ cộng đồng. Sự im lặng này cho thấy sự thiên lệch trong nhận thức của mọi người: họ chỉ chú ý đến việc mất mát không gian xanh hơn là nỗ lực duy trì hoặc cải thiện nó từ phía chính quyền. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của thành phố mà còn ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống chung.

Thứ hai, là tâm lý ưu tiên kinh tế ngắn hạn. Trong bối cảnh kinh tế, mọi người thường tập trung vào việc tăng thu nhập ngay lập tức thông qua việc xây dựng và cho thuê bất động sản hơn là đầu tư vào việc trồng cây xanh, mà lợi ích thường không thể nhận thấy ngay. Một số người xây dựng nhà phố không tuân thủ quy hoạch, lấn chiếm vỉa hè để kinh doanh hoặc để xe. Thậm chí, có những

trường hợp cá nhân chặt bỏ cây xanh trên vỉa hè để mở rộng không gian kinh doanh hoặc cải thiện tầm nhìn cho cửa hàng của họ, mà không suy nghĩ đến lợi ích chung của cộng đồng và môi trường.

4. KẾT LUẬN

Tóm lại, vấn đề thiếu cây xanh tại Thành phố Hồ Chí Minh đang là một vấn đề cần được quan tâm, có ảnh hưởng đến môi trường sống và chất lượng cuộc sống của mọi người. Để giải quyết vấn đề, cần có một chiến lược toàn diện, trong đó cả chính quyền và cư dân đều phải chịu trách nhiệm và hành động.

Chính quyền ở thành phố đóng vai trò quan trọng trong việc chỉ đạo và thực hiện các chính sách về không gian xanh. Từ quy hoạch tổng thể, bảo vệ khu vực cây xanh khỏi việc thu hẹp do đô thị hóa, đến việc kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm như chiếm dụng đất công, phá hủy cây xanh trái phép.

Dù chính quyền còn những thiếu sót trong quy hoạch và quản lý, người dân cũng cần nhận trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ môi trường sống của chính họ. Cư dân Thành phố Hồ Chí Minh cần nhận thức rõ hơn về lợi ích kéo dài của việc bảo vệ và tăng cường không gian xanh. Việc mỗi gia đình, cá nhân nỗ lực trồng và bảo vệ cây xanh không chỉ giúp cải thiện môi trường sống mà còn đóng góp vào sự phát triển chung của cộng đồng và thành phố. Cộng đồng cần chuyển từ thái độ chờ đợi sang hành động, từ việc trồng cây xanh tại nhà, không chiếm dụng vỉa hè, đến việc tham gia tích cực các hoạt động trồng và bảo vệ cây xanh.

Chỉ khi mỗi cá nhân trong cộng đồng nhận thức được vai trò của mình, Thành phố Hồ Chí Minh mới có thể trở thành một thành phố xanh, bền vững và đáng sống.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] VIUP, GS, SISP, Encity, *Thuyết minh tóm tắt điều chỉnh quy hoạch chung Thành Phố Hồ Chí Minh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060*, mục 2.3.4, trang 11

- [2] UBND TP.HCM, *Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung Thành Phố Hồ Chí Minh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060*, mục 1.3.1, trang 16
- [3] UBND TP.HCM, *Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung Thành Phố Hồ Chí Minh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060*, bảng 4.2.4-2, trang 96
- [4] Tổng cục thống kê, *Tỷ lệ tăng dân số phân theo địa phương*. Địa chỉ: <https://www.gso.gov.vn/px-web-2/?pxid=V0220&theme=D%C3%A2n%20s%E1%BB%91%20v%C3%A0%20lao%20%C4%91%E1%BB%99>ng [1]
- [5] Duckso Seo, Youngsang Kwon, *In-Migration and Housing Choice in Ho Chi Minh City: Toward Sustainable Housing Development in Vietnam*. Địa chỉ: <https://www.mdpi.com/2071-1050/9/10/1738>
- [6] Tổng cục thống kê, *Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019*, Bảng 16, trang 626.
- [5] QCVN 01:2021/BXD *Quy Chuẩn Kỹ Thuật Quốc Gia Về Quy Hoạch Xây Dựng*